

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2010

**THÔNG TƯ**

**Quy định sửa đổi, bổ sung Mục lục ngân sách nhà nước**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Mục lục Ngân sách Nhà nước được ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Hệ thống Mục lục Ngân sách Nhà nước. Cụ thể như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung các mục thu, chi ngân sách Nhà nước, như sau:

1. Bổ sung Tiểu mục của Mục 1400 “Thu tiền sử dụng đất”, như sau:

a. Bổ sung Tiểu mục 1405: Đất xen kẹt.

Đất xen kẹt là phần đất không đủ rộng để cấp đất theo dự án đầu tư.

b. Bổ sung Tiểu mục 1406: Đất dôi dư.

Đất dôi dư là phần đất khi đo thực tế lớn hơn so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc so với diện tích đất được cấp có thẩm quyền giao.

2. Bổ sung Tiểu mục của Mục 2550 “Phí thuộc lĩnh vực y tế”, như sau:

Bổ sung Tiểu mục 2564: Phí cấp, đổi thẻ bảo hiểm y tế.

3. Bổ sung Tiểu mục của Mục 3600 “Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước”, như sau:

Bổ sung Tiểu mục 3604: Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

Các địa phương có nhu cầu phân cấp nguồn thu và điều tiết các khoản thu chi tiết theo nội dung đất xen kẹt, đất dôi dư, đất trong khu công nghiệp, khu chế xuất thì sử dụng tiểu mục 1405, tiểu mục 1406, tiểu mục 3604.

4. Sửa đổi tên của Mục 4700 “Thu ngân sách cấp dưới nộp cấp trên”, và sửa đổi, bổ sung các Tiểu mục của mục này như sau:

a. Sửa đổi tên của Mục 4700: “Thu ngân sách cấp dưới nộp cấp trên”, thành: Thu từ các khoản hoàn trả giữa các cấp ngân sách.

Các khoản vay, tạm ứng giữa các cấp ngân sách không hạch toán vào mục này.

b. Sửa đổi tên của Tiểu mục 4701: “Thu ngân sách cấp dưới nộp cấp trên”, thành: Thu từ các khoản hoàn trả phát sinh trong năm.

c. Bổ sung Tiểu mục 4702: Thu từ các khoản hoàn trả phát sinh năm trước.

5. Huỷ bỏ Tiểu mục 4903: “Thu của ngân sách các cấp hoàn trả các khoản thu năm trước” của Mục 4900.

6. Bổ sung Tiểu mục của Mục 6400 “Các khoản thanh toán khác cho cá nhân”, như sau:

a. Bổ sung Tiểu mục 6405: Hỗ trợ đối tượng chính sách đóng học phí.

b. Bổ sung Tiểu mục 6406: Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập.

7. Sửa đổi tên của Mục 7700 “Chi nộp ngân sách cấp trên”, và sửa đổi, bổ sung Tiểu mục của mục này, như sau:

a. Sửa đổi tên của Mục 7700: “Chi nộp ngân sách cấp trên”, thành: Chi hoàn trả giữa các cấp ngân sách.

Các khoản hoàn trả vay, tạm ứng giữa các cấp ngân sách không hạch toán vào mục này.

b. Sửa đổi tên của Tiểu mục 7701: “Chi nộp ngân sách cấp trên”, thành: Chi hoàn trả các khoản phát sinh trong năm.

c. Bổ sung Tiểu mục 7702: Chi hoàn trả các khoản phát sinh năm trước.

8. Bổ sung Tiểu mục của Mục 7750: “Chi khác”, như sau:

Bổ sung Tiểu mục 7766: Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký. Các hướng dẫn về mục, tiểu mục trái với quy định tại Thông tư này đề bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Công Nghiệp**